

Một số vấn đề đặt ra trong phát triển nhân lực dân tộc thiểu số ở Tây Bắc hiện nay

*TS. Trần Thị Thanh Hà,
Bộ môn Địa lý*

Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc với 54 dân tộc anh em, trong đó có 53 dân tộc thiểu số (DTTS) chủ yếu cư trú ở khu vực miền núi. Tây Bắc là khu vực miền núi phía tây bắc của Tổ quốc, đây là khu vực có vị trí chiến lược quan trọng cả về kinh tế, xã hội, an ninh và quốc phòng đồng thời là nơi nơi đây hiện có 21 DTTS sinh sống.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đồng bào các dân tộc Tây Bắc đã không ngừng phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống cách mạng, tích cực sản xuất, xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần. Song một thực trạng đang diễn ra trong nguồn nhân lực các DTTS ở Tây Bắc là đông về số lượng, yếu về chất lượng, thể hiện rõ nét và tập trung ở trình độ học vấn, trình độ tay nghề, trình độ chuyên môn kỹ thuật, kỹ năng lao động của lực lượng này còn rất thấp, cộng với chịu ảnh hưởng nặng nề của những phong tục tập quán, lối sống còn những nét cổ hủ, lạc hậu.

Bên cạnh đó, nhiều chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với việc phát triển nguồn nhân lực các DTTS cũng chưa được cụ thể hoá một cách phù hợp với điều kiện của từng vùng, từng dân tộc sống ở khu vực Tây Bắc. Do đó, nhiều tiềm năng to lớn, nhất là tiềm năng con người của đồng bào các DTTS ở Tây Bắc vẫn chưa được khai thác và sử dụng có hiệu quả, chưa chuyển hoá thành nội lực cho sự phát triển nhanh và bền vững, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá (CNH, HĐH) của tỉnh. Đây là một trong những nguyên nhân chính cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội của Tây Bắc.

Vì vậy, cần phải xác định những vấn đề đặt ra trong phát triển nhân lực dân tộc thiểu số ở Tây Bắc hiện nay. Từ đó, tìm ra các giải pháp phát triển nguồn nhân lực là đồng bào các DTTS tại khu vực Tây Bắc nhằm xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế để thực hiện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày càng giàu mạnh.

Bảng 1. Dân số trung bình, Lực lượng lao động và Tỷ lệ lao động của khu vực Tây Bắc năm 2020

	Dân số trung bình (Nghìn người)	Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên (Nghìn người)	Tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc so với tổng dân số (%)
Điện Biên	613,5	353,1	57,3
Lai Châu	469,8	284,2	60,3
Sơn La	1.270,6	770,5	60,3
Hoà Bình	861,2	531,0	61,4
TB vùng Tây Bắc	3.215,1	1.938,8	59,8

(Tổng cục thống kê, 2021).

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Thống kê, năm 2020 dân số vùng Tây Bắc là 3.215,1 nghìn người, trong đó nam chiếm 49,9 %, nữ chiếm 50,1 %. Trong đó, có 21 dân tộc thiểu số với 2.572,1 nghìn người chiếm 80% dân số toàn vùng và chiếm 21,3% dân số các dân tộc thiểu số trong toàn quốc.

Dân số trong độ tuổi lao động từ 15 tuổi trở lên của Tây Bắc năm 2020 là 1.938,8 nghìn người (chiếm 60,3%) dân số, lực lượng lao động tiềm năng từ 6 đến 14 tuổi chiếm 28,1% dân số. Theo dự tính, bình quân hàng năm lực lượng lao động của mỗi tỉnh Tây Bắc tăng khoảng 20 nghìn người, chủ yếu là lao động nông thôn và là người DTTS. Vì vậy, vấn đề giải quyết việc làm cho người lao động là rất cấp bách.

Lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc trong nền kinh tế là 1.922,6 nghìn người, chiếm 59,8 % tổng dân số, trong đó lao động người DTTS là 1.617 nghìn người (Tổng cục thống kê, 2021).

Trong cơ cấu lao động đang làm việc, tỷ lệ lao động trong khu vực nông – lâm – thủy sản cao với 75,8%, công nghiệp - xây dựng 8,0 % và dịch vụ 16,2%. Tại các vùng cư trú mà hoàn toàn là người DTTS thì tỷ lệ lao động trong khu vực nông – lâm – thủy sản lớn hơn nữa, có khi lên tới 100%. Đây là một bất lợi lớn cho việc tăng nhanh mức thu nhập bình quân đầu người, tỷ lệ tích lũy sẽ thấp cũng như tăng trưởng kinh tế và xóa đói giảm nghèo cho đồng bào DTTS sẽ rất khó khăn (Tổng cục thống kê, 2022).

Bảng 2. Tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc trong nền kinh tế đã qua đào tạo của khu vực Tây Bắc (%), 2010 - 2020

	2010	2015	2020
Điện Biên	13,3	21,0	16,2
Lai Châu	9,0	11,5	12,5
Sơn La	11,4	12,5	13,1
Hòa Bình	15,0	17,4	18,6
TB vùng Tây Bắc	12,2	15,6	15,1

(Tổng cục thống kê, 2021).

Chất lượng lao động của vùng Tây Bắc đã có cải thiện nhưng còn thấp, nhất là lao động người DTTS. Năm 2020, tỷ lệ lao động đã qua đào tạo của Vùng là 15,1%, thấp hơn mức trung bình cả nước (24,1%) và vùng Trung du miền núi phía Bắc (20,5%) (Tổng cục thống kê, 2021). Hiện nay, tỷ lệ lao động người DTTS có trình độ chuyên môn kỹ thuật của Vùng có xu hướng tăng, nhưng rất chậm và thấp hơn nhiều so với dân tộc Kinh, chủ yếu tăng ở đội ngũ cán bộ công nhân viên chức. Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo của các DTTS chỉ chiếm 7,3%.

Theo số liệu năm 2020 của Sở Lao động, thương binh, xã hội 4 tỉnh Tây Bắc thống kê về lao động là người DTTS có kết quả như sau: trong tất cả các loại nghề có 1.406,2 nghìn người không có chuyên môn kỹ thuật, chiếm 92,7% số người trong độ tuổi lao động; trong đó công nhân kỹ thuật không có bằng là 188,9 nghìn người, chiếm

13,4% số người không có chuyên môn kỹ thuật (Sở Lao động, Thương binh, Xã hội Sơn La, 2022).

Số lao động đã qua đào tạo là người DTTS của khu vực Tây Bắc là 110.800 người, trong đó lao động được đào tạo trung học chuyên nghiệp là 8.860 người (chiếm 7,8 %), công nhân kỹ thuật có bằng cao đẳng trở lên là 2.392 người (chiếm 2,2%), lao động có trình độ cao đẳng trở lên 3.556 người (chiếm 3,2%). Ngoài ra, đội ngũ có trình độ cao chủ yếu là cán bộ có 9.524 người (chiếm 8,7%). Như vậy, công tác phát triển giáo dục - đào tạo nguồn nhân lực người DTTS của Vùng trong những năm qua đã có sự chuyển biến đáng kể từ 98,3% người không có trình độ chuyên môn năm 2000 xuống còn 92,7% năm 2020 (Tổng cục thống kê, 2022). Song, tỷ lệ người chưa qua đào tạo chiếm tới 92,7% số người trong độ tuổi lao động của người DTTS, đây là tỉ lệ rất cao, là thách thức lớn đối với vấn đề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực DTTS vùng Tây Bắc.

Với những tiềm năng hiện có của nguồn nhân lực các DTTS vùng Tây Bắc như cơ cấu dân số trẻ, phẩm chất cần cù, ham học hỏi, truyền thống văn hoá phong phú, đa dạng... thì vấn đề cơ bản đặt ra hiện nay là phải giải quyết triệt để những hạn chế (tỷ lệ lao động qua đào tạo thấp, cơ cấu lao động chưa hợp lý...) và khai thác, phát huy được những yếu tố tích cực của nguồn nhân lực các DTTS, hướng nó vào “quỹ đạo” của công cuộc CNH-HĐH đất nước bằng những giải pháp mạnh mẽ, đồng bộ, có hiệu quả.